

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18-12-2020.

V/v “Ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tâm.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 477/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2020/QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Cao Thị S, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp LH, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: ông Doãn Thanh L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp LH, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(bà S vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13/9/2020, trong quá trình tố tụng bà Cao Thị S trình bày:

Về hôn nhân: bà với ông L chung sống năm 1992, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn năm 2013.

Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm sống, mỗi người một suy nghĩ, một cách sống khác nhau. Ông L không lo làm ăn, mỗi lần uống rượu là đánh vợ con. Thời gian đầu do còn con nhỏ, các con không muốn vợ chồng ly hôn và bà cũng muốn cho ông L thời gian để sửa đổi để vợ chồng tiếp tục chung sống, cùng nhau nuôi dạy các con nên bà không yêu cầu ly hôn. Tuy nhiên, đến nay ông L không thay đổi tính tình, vợ chồng hiện sống ly thân.

Xét thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, tiếp tục chung sống cũng không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với ông L.

Về con: bà với ông L có 03 người con chung là con Doãn Chí C, sinh năm 1998, Doãn Chí L, sinh năm 1993 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Người con Doãn Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/2006 bà yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Doãn Thanh L vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành theo triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 1992, bà S với ông L tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó hôn nhân của ông, bà là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa ông, bà phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của bà S với ông L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho bà S được ly hôn với ông L là phù hợp.

Về con chung: người con Doãn Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/2006 hiện nay đang sống cùng bà S, để ổn định cuộc sống của con cần tiếp tục giao con cho bà S tiếp tục nuôi là phù hợp. Hai người con Doãn Chí C, sinh năm 1998 và Doãn Chí L, sinh năm 1993 đã thành niên nên không xem xét.

Bà S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản và nợ: bà S không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bà Cao Thị S khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Doãn Thanh L, ông L có địa chỉ cư trú tại ấp LH, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bà S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông L được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà S và ông L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 1992, bà S với ông L tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH năm 2013. Do đó, hôn nhân của ông, bà là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa bà S với ông L phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng cánh sống, mỗi người có một suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay bà S xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa bà S với ông L đã không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông L đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông L vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của bà S với ông L đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của bà S được ly hôn với ông L là phù hợp.

[2.2]. Về con chung: người con Doãn Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/2006 hiện nay đang sống cùng bà S, để ổn định cuộc sống của con cần tiếp tục giao con cho bà S tiếp tục nuôi là phù hợp. Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Hai người con Doãn Chí C, sinh năm 1998 và Doãn Chí L, sinh năm 1993 đã thành niên nên không xem xét.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: bà S không yêu cầu ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về tài sản và nợ: bà S không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân: bà S phải nộp số tiền 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho bà Cao Thị S được ly hôn với ông Doãn Thanh L.

2. Về con chung: Giao người con Doãn Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/2006 cho bà Cao Thị S tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Doãn Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Bà Cao Thị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Hai người con Doãn Chí C, sinh năm 1998 và Doãn Chí L, sinh năm 1993 đã thành niên nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ: bà Cao Thị S không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: bà Cao Thị S nộp số tiền 300.000 đồng, bà Cao Thị S đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007874 vào ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, bà Cao Thị S, ông Doãn Thanh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã ĐH;
- Các đương sự;
- Lưu.

Quang Minh Nghiêm